

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC LƯU TRỮ HỒ SƠ BỆNH ÁN VÀ ỨNG DỤNG PHẦN MỀM TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ TẠI BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ

Ngô Việt Dũng¹, Hoàng Bách Thảo¹, Trần Thị Cẩm Tú¹

TÓM TẮT

Hồ sơ bệnh án (HSBA) chiếm một khối lượng lớn và có tầm quan trọng trong số tài liệu lưu trữ của các bệnh viện. Bộ Y tế đã có quy định về lưu trữ HSBA tại Quy chế được ban hành theo Quyết định số 1895/1997/BYT-QĐ ngày 19/9/1997. HSBA là tài liệu quan trọng của ngành Y tế phải được gìn giữ, bảo quản, lưu trữ đúng theo quy định của pháp luật.

HSBA (nội trú, ngoại trú và tử vong) là một văn bản, ghi chép tất cả những gì cần thiết cho việc nắm tình hình bệnh tật từ lúc bắt đầu vào viện cho đến lúc ra viện là tài liệu trong đó ghi chép những gì chi tiết có liên quan đến bệnh tật, cách theo dõi, chẩn đoán, điều trị và chăm sóc.

Quản lý, lưu trữ HSBA là một việc làm rất quan trọng nhằm đảm bảo tính khoa học, pháp lý, trách nhiệm của cán bộ y tế đối với bệnh nhân, kinh tế và quyền lợi.

Quản lý HSBA cũng nhằm đảm bảo được tài liệu quan trọng của ngành theo qui định của pháp luật, là một việc làm rất cần thiết đối với mỗi cán bộ y tế. Để làm tốt công tác này cần có một quy chế hợp lý, một sự chỉ đạo chặt chẽ và thống nhất từ trên đến các khoa phòng.

ABSTRACT

STORING PATIENTS' FILES AND APPLY SOFTWARE IN MANAGING AT HUE CENTRAL HOSPITAL

Ngô Viet Dung¹, Hoang Bach Thao¹, Tran Thi Cam Tu¹

Patients' files are numerous and of importance among the medical documents stored at the hospital. The Ministry of Health has had the principle of storing patients' files following the Regulation by the Decision No 1895/1997/BYT-QĐ on 19/9/1997. Patients' files are the important documents of the health care sector so they must be kept carefully, preserved and stored legally.

Patients' files (internal, external and death) are the documents, in which the doctor writes all necessary for the state of the patient from the beginning to the end of his hospital stay and for the details of the diseases, diagnosis, treatment and care.

Managing and storing patients' files are important. When the work is well-done, it has shown the science, legality and responsibility of the medical worker to patients, finance and benefits.

Managing patients' files is good, which means preserving the important medical documents under the law. Therefore, this is a necessary job of a medical worker. In order to do the work well, it is necessary to follow a reasonable regulation, a good instruction and a concentration of every department and every unit in the hospital.

1. Phòng KHTH, BVTW Huế

Bệnh viện Trung ương Huế

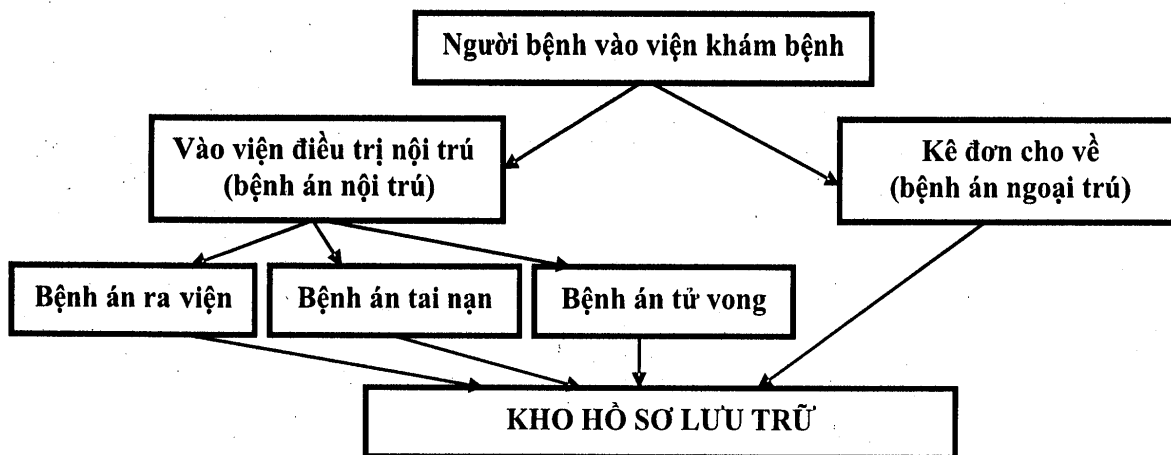
I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Quản lý HSBA nhằm đảm bảo được tài liệu quan trọng của ngành theo quy định của pháp luật. Vì vậy, đây là một việc làm rất cần thiết đối với mỗi cán bộ y tế. Để làm tốt công tác này cần có một quy chế hợp lý, một sự chỉ đạo chặt chẽ và thống nhất từ trên đến các khoa phòng. Tuy nhiên trong thực tế một số không nhỏ cán bộ chúng ta chưa nhận thức đầy đủ về vấn đề này còn thiếu sót trong quản lý, lưu trữ hồ sơ bệnh án, là một cán bộ y tế chúng ta cần phải quan tâm và có trách nhiệm đối với công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ. Chính vì vậy chúng tôi nghiên cứu đề tài này mục tiêu:

1. *Đánh giá thực trạng công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ bệnh án tại BVTW Huế.*

2. *Đề ra các biện pháp khắc phục để tiến tới “Ứng dụng phần mềm bằng mã vạch” và “Bệnh án điện tử”.*

II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU: Mô tả, hồi cứu số liệu từ 2003 đến 2011.



Sơ đồ 1. Quản lý HSBA tại BVTW Huế

3.1.4. Công tác lưu trữ hồ sơ bệnh án

3.1.4.1. Đăng ký lưu trữ

- Người bệnh ra viện trong 24 giờ các khoa phải hoàn chỉnh thủ tục hành chính của HSBA theo quy chế rồi chuyển đến phòng KHTH kiểm tra đăng ký lưu trữ.

- Điều dưỡng trưởng khoa khi giao nhận HSBA ra viện, tử vong cho phòng KHTH phải có sổ theo dõi bàn HSBA, đôi bên đều ký giao nhận.

III. KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN

3.1. Đánh giá thực trạng công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ bệnh án tại BVTW Huế.

3.1.1. *Về nhân lực:* Thống kê lưu trữ HSBA có 8 cán bộ thuộc biên chế. Trong đó:

- 01 cán bộ lãnh đạo phòng phụ trách chung.
- 03 cán bộ quản lý HSBA trên phần mềm.
- 04 cán bộ quản lý trực tiếp hệ thống lưu trữ HSBA.

3.1.2. *Về trang thiết bị*

- 01 phòng làm việc có 4 máy vi tính được nối mạng.

- 02 phòng lưu trữ HSBA diện tích 300m²

- 40 kệ sắt lưu trữ HSBA.

- 04 tủ lưu trữ bệnh án tử vong có khóa.

3.1.3. Công tác quản lý

Bệnh nhân từ khi vào viện cho đến khi ra viện, HSBA được hoàn tất chuyển đến P.KHTH để quản lý lưu trữ.

- Giám đốc bệnh viện ủy quyền cho phòng KHTH kiểm tra việc thực hiện quy chế kiểm tra HSBA của khoa để chuyển lưu trữ.

3.1.4.2. Giữ gìn và bảo quản hồ sơ bệnh án

3.1.4.2.1. Bảo quản HSBA tại các khoa

- Tất cả hồ sơ bệnh nhân phải được bảo quản chu đáo trên kệ, giá đựng.

- Trong thời gian bệnh nhân điều trị, hồ sơ bệnh nhân phải được giữ gìn cẩn thận sạch sẽ, đầy đủ, sắp

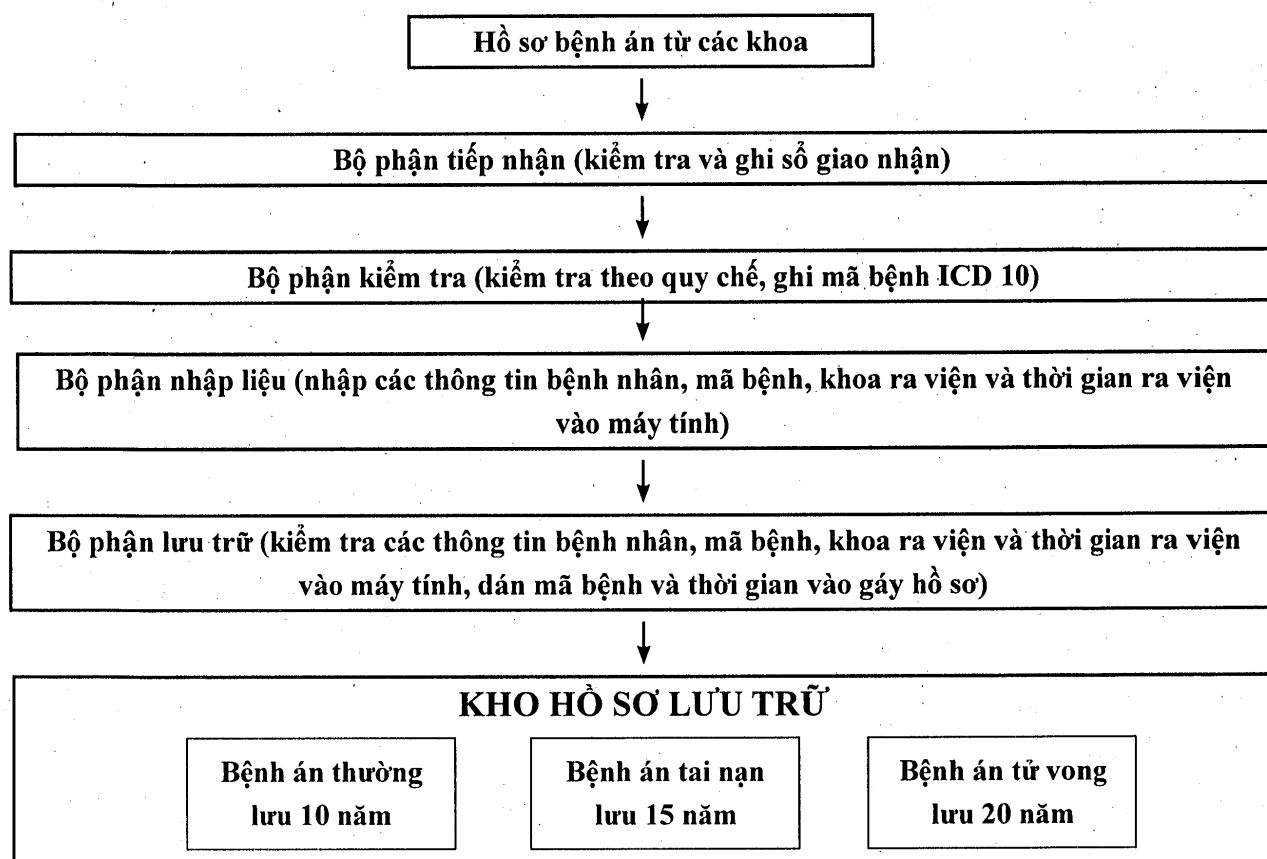
xếp theo thứ tự không để thất lạc, nhầm lẫn, phải dán biểu mẫu hồ sơ theo quy định và được để trong một cặp hồ sơ riêng.

- Không để bệnh nhân tự xem hồ sơ của bản thân và của người khác.
- Phải giữ bí mật về tình hình bệnh tật và những điều có tính cách riêng tư của bệnh nhân.
- Sau khi làm xong thủ tục xuất viện phải giữ đầy đủ hồ sơ bệnh án của bệnh nhân về phòng KHTH để lưu trữ.

3.1.4.2.2. Bảo quản HSBA tại phòng KHTH (bộ phận lưu trữ):

- Trưởng phòng KHTH phân công cán bộ chuyên trách giữ gìn HSBA, ghi đầy đủ thông tin quy định vào sổ lưu trữ. HSBA lưu trữ được để trên giá có biện pháp chống mối, chống gián. Các HSBA được đánh số thứ tự theo đúng số chuyên khoa hoặc theo danh mục bệnh tật quốc tế nhằm quản lý, lưu trữ và cung cấp tài liệu nhanh chóng thuận tiện.

- Đối với HSBA tử vong được quản lý chặt chẽ, lưu trữ theo thứ tự từng năm được đựng vào tủ có khóa và được phân công trách nhiệm cho từng nhân viên cụ thể.



Sơ đồ 2. Quy trình tiếp nhận và bảo quản HSBA

Nhận xét: Trang thiết bị, nhân lực đầy đủ để phục vụ công tác lưu trữ, công tác quản lý, lưu trữ HSBA đúng quy định của Bộ Y tế, ứng dụng tốt phần mềm công nghệ thông tin trong công tác quản lý, lưu trữ HSBA, Cán bộ quản lý, lưu trữ HSBA có nhận thức tốt việc quản lý, đảm bảo tính khoa học, hệ thống và pháp lý, chuyên nghiệp trong truy tìm hồ sơ lưu trữ đáp ứng được nhu cầu sử dụng, đặc biệt cán bộ nhân viên toàn viện quán triệt quy chế của Bộ y tế.

Tuy nhiên kho hồ sơ lưu trữ hiện nay không đủ giá để lưu trữ HSBA, vì lượng HSBA án ngày một gia tăng theo từng năm. Tại các khoa phòng hiện

nay một số hồ sơ bệnh án bảo quản không được tốt, không có đầy đủ tủ hoặc giá để lưu trữ hồ sơ đang điều trị, làm cho việc quản lý lưu trữ hồ sơ gặp

Bệnh viện Trung ương Huế

nhiều khó khăn và công tác điều trị của bác sĩ không được thuận lợi khi cập nhật diễn biến điều trị và chế độ chăm sóc của điều dưỡng, vẫn còn một số cán bộ ở các khoa phòng chưa thật sự quan tâm đến công tác quản lý và lưu trữ HSBA.

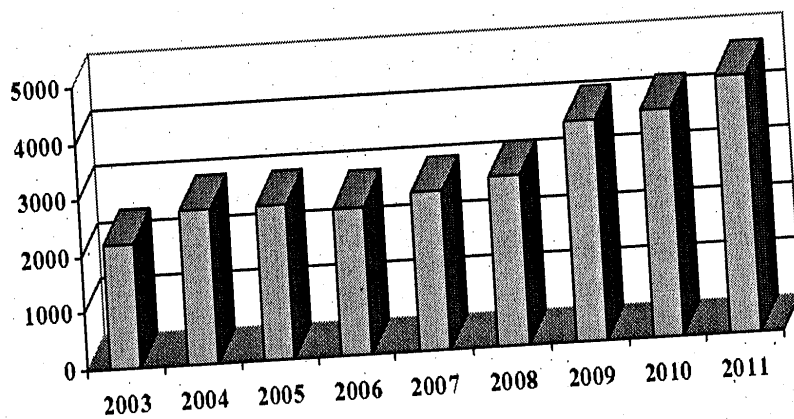
3.1.5. Sử dụng hồ sơ bệnh án để nghiên cứu khoa học (NCKH)

Hồ sơ bệnh án được xem như một công cụ hữu hiệu để quản lý bệnh nhân trong bệnh viện, theo dõi

sự tiến triển của con bệnh trong việc thực hiện các biện pháp điều trị, từ đó rút ra những kinh nghiệm thực tế để các bác sĩ đưa ra các y lệnh chính xác. Các thầy thuốc sử dụng HSBA để làm tư liệu nghiên cứu về y học và dược học; tổng kết về những vấn đề chuyên môn nghiệp vụ điều trị, biên soạn những công trình nghiên cứu khoa học, làm luận án tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ, viết giáo trình và sách chuyên khảo về y học.

Bảng 1. Số liệu tham khảo hồ sơ bệnh án phục vụ công tác điều trị và NCKH

Năm	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011
Số lượt	2180	2712	2740	2620	2812	3010	3920	4013	4567



Biểu đồ 1. Số lượt phục vụ công tác điều trị và NCKH

Nhận xét:

Qua biểu đồ 1 chúng ta nhận thấy cán bộ y tế tham khảo HSBA để điều trị và NCKH ngày một gia tăng đáng kể, hàng năm đã đáp ứng cho các nhà nguyên cứu làm luận án, luận văn tốt nghiệp đảm bảo được số liệu và đồng thời giúp cho các thầy thuốc việc biên soạn giáo trình một cách đầy đủ, chính xác và hiệu quả hơn.

3.1.6. Khai thác, sử dụng tham khảo hồ sơ bệnh án

- Hồ sơ bệnh án là loại tài liệu lưu trữ đặc biệt, liên quan trực tiếp đến đời tư của mỗi công dân, vì vậy việc khai thác, sử dụng HSBA là một vấn đề nhạy cảm, cần phải thực hiện theo một số điều đã được quy định trong các bộ luật dân sự, hình sự. Bộ Y tế quy định khá chặt chẽ các thủ tục khai thác, sử dụng HSBA: "Cán bộ trong bệnh viện khai thác HSBA phải có đơn đề nghị ghi rõ mục đích khai thác, Trưởng phòng KHTH báo cáo Giám đốc bệnh viện ký duyệt mới được nghiên cứu hồ sơ bệnh án. Đối với hồ sơ người bệnh tử vong, Giám đốc

bệnh viện phải báo cáo lên cấp trên quản lý trực tiếp đồng ý thì Giám đốc bệnh viện mới cho mượn HSBA. Hồ sơ này chỉ được khai thác tại chỗ, không được mang hồ sơ ra khỏi bệnh viện".

- Các cơ quan bảo vệ pháp luật sử dụng HSBA để làm bằng chứng giải quyết các vụ án về tử vong bệnh nhân hoặc các di chứng chữa bệnh trong điều trị. Nhưng khi cơ quan bảo vệ pháp luật và thanh tra cần sử dụng HSBA phải có giấy giới thiệu hoặc công văn đề nghị ghi rõ mục đích sử dụng. Căn cứ vào giấy giới thiệu hay công văn yêu cầu, Trưởng phòng KHTH báo cáo Ban giám đốc ký duyệt mới cho mượn đọc hay sao chụp tại chỗ.

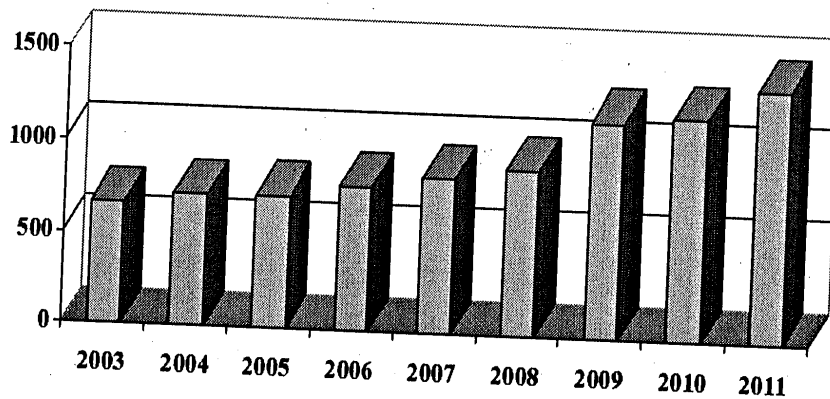
Bệnh viện Trung ương Huế

vào sổ theo dõi người đến mượn HSBA, đồng thời lưu trữ giấy đề nghị, giấy giới thiệu để có cơ sở pháp lý sau này.

việc tham khảo HSBA diễn ra hàng ngày trong bệnh viện; để việc tham khảo hồ sơ kịp thời, công tác lưu trữ và quy trình rút HSBA phải chính xác và nhanh chóng nhằm phục vụ cho công tác HSBA đạt hiệu quả.

Bảng 2. Số liệu tham khảo hồ sơ bệnh án phục vụ công tác pháp lý

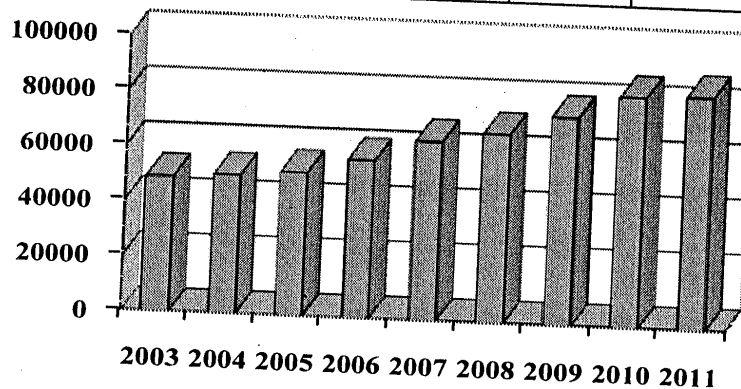
Năm	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011
Số lượt	654	713	722	786	843	903	1176	1204	1369



Biểu đồ 2. Số lượt phục vụ công tác pháp lý

Bảng 3. Số liệu bệnh nhân vào viện trong những năm vừa qua tại BVTW Huế

Năm	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011
Bệnh nhân	48.869	50.124	51.911	57.144	64.803	68.298	75.250	83.323	84.220



Biểu đồ 3. Số lượt bệnh nhân vào viện

Nhận xét:

Qua biểu đồ 2 và 3 việc tham khảo HSBA để phục vụ cho công tác pháp lý ngày càng gia tăng gấp đôi (năm 2012 so với năm 2003), đồng thời công tác lưu trữ HSBA cho ta thấy số lượng bệnh nhân nhập viện điều trị ngày càng gia tăng ở những năm tiếp theo, nên số lượng lưu trữ HSBA tăng dần lên. Vì vậy, về nhu cầu con người phục vụ cho công tác quản lý, lưu trữ HSBA và trang bị thêm giá lưu trữ là cần thiết để đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển của bệnh viện.

Bệnh viện Trung ương Huế

3.2. Đề ra các biện pháp khắc phục để tiến tới “Ứng dụng phần mềm bằng mã vạch” và “Bệnh án điện tử”.

3.2.1. Ứng dụng phần mềm trong quá trình lưu trữ hồ sơ bệnh án

3.2.1.1. Tin học và Quản lý hệ thống thông tin

Cùng với sự phát triển nhanh chóng của ngành khoa học Công nghệ Thông tin, việc ứng dụng các thành tựu công nghệ Thông tin trong công tác quản lý bệnh viện ngày càng phát triển. Bệnh viện Trung ương Huế là một trong các đơn vị của ngành Y tế đưa Công nghệ Thông tin vào công tác quản lý từ rất sớm, trong đó phòng KHTH là đơn vị đầu tiên của bệnh viện sử dụng máy tính vào công tác thống kê lưu trữ và quản lý số liệu hoạt động bệnh viện.

3.2.1.2. Ứng dụng phần mềm lưu trữ hồ sơ bệnh án

Phần mềm tự động kết xuất dữ liệu để báo cáo tháng, quý, năm theo yêu cầu, giúp cho việc truy tìm dữ liệu của bệnh nhân mã bệnh tật ICD nhanh chóng, chính xác.

Song song với việc quản lý, lưu trữ HSBA trên máy còn có sự quản lý HSBA trên sổ lưu trữ những thông tin của người bệnh để dự phòng khi máy hỏng có thể truy cứu được.

3.2.1.3. Ứng dụng phần mềm bằng mã vạch và bệnh án điện tử

Khi bệnh nhân đến khám lần đầu tại bệnh viện sẽ được cấp một thẻ khám bệnh, thẻ này có giá trị vĩnh viễn. Mỗi thẻ có một mã số riêng được ghi trên mã vạch, trong đó có lưu trữ tất cả thông tin cá nhân và bệnh án của bệnh nhân. Điều này tạo thuận lợi cho việc theo dõi tình trạng bệnh nhân khi tái khám. Bác sĩ cần soi vào mã số trên thẻ là toàn bộ thông tin về tình

trạng của bệnh nhân sẽ hiện lên trên máy. Bệnh nhân từ khoa này đến khoa khác chỉ cần xuất trình thẻ thì bác sĩ biết được tình trạng bệnh trên máy mà không cần xem hồ sơ bệnh án như trước đây.

3.8. Bệnh án điện tử

Tất cả các dữ liệu hành chính và chuyên môn của bệnh nhân được tập trung vào bệnh án điện tử, từ đó xuất ra các báo cáo và thống kê y khoa. Quản lý thực hiện ý lệnh. Quản lý dịch vụ bệnh nhân nội trú. Báo cáo nội trú.

3.8.1. Lợi ích đối với Bác sĩ, Điều dưỡng, nhân viên y tế: Giảm thời gian làm việc, kế thừa thông tin, hội chẩn online, chẩn đoán từ xa, giảm thiểu sai lầm y khoa, hệ thống thông tin nội bộ, nghiên cứu khoa học.

3.8.2. Lợi ích đối với bệnh nhân: Giảm thời gian chờ đợi, Không cần mang theo hồ sơ, sao chép hồ sơ tài liệu y khoa rõ ràng, dịch vụ an toàn, truy cập internet để sao lục thông tin sức khỏe, hóa đơn tài chính minh bạch

IV. KẾT LUẬN

Qua khảo sát và tìm hiểu thực tế công tác quản lý, lưu trữ HSBA tại BV TW Huế chúng tôi rút ra được kết luận như sau:

- Công tác quản lý, lưu trữ HSBA là một việc làm rất quan trọng, do đó mỗi cán bộ y tế đều phải có trách nhiệm. Ứng dụng phần mềm trong công tác quản lý, lưu trữ HSBA cũng như cải tiến quy trình lưu trữ đã làm cho việc truy tìm hồ sơ nhanh chóng, kịp thời, chính xác, đáp ứng được nhu cầu sử dụng nhằm phục vụ NCKH, giảng dạy, giúp cho cơ quan pháp luật thực hiện đúng theo luật pháp của Nhà nước.

- Ứng dụng mã vạch và BA điện tử là cần được thực hiện trong thời gian sớm nhất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế (1998), *Quy chế Bệnh viện*, Nhà xuất bản Y học, tr.92-93.
2. Văn Hội (2010), Ứng dụng tin học trong công tác quản lý bệnh viện tại Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Khánh Hòa, *Thông tin Y học Việt Nam*, Bộ Y tế.
3. Bùi Đức Phú (2010), Kết quả bước đầu trong việc ứng dụng tin học vào công tác quản lý tại Bệnh viện TW Huế, *Thông tin Y học Việt Nam*, Bộ Y tế.
4. Nguyễn Minh Phương (2010), *Lưu trữ Hồ sơ bệnh án ở các bệnh viện*, ykhoa.net.

5. Lê Ngọc Trọng (2010), Định hướng xây dựng khung phần mềm quản lý bệnh viện, *Thông tin Y học Việt Nam*, Bộ Y tế.
6. AAFP (2011), *ICD 9- changes for 2011-2012*, Vol. 18 No. 5.
7. Booth, Whicker, Wyman, Pugh, Thompson (2009), *Managing the Office Medical Records*, Medical Assisting Third Edition-Chapter 10.
8. Crystal Practice Management User's Guide (2005), *Medical Records Report*, Chapter 7-13.
9. Michael Roper (1999), Managing Hospital Records, *International Records Management Trust*, pp.66-78.